

TUẦN GIAO DỊCH: 01-05/12/2025:



CHỈ BÁO XU HƯỚNG

SMA (50)	1.668,88	MUA
SMA (100)	1.630,00	MUA
SMA (200)	1.466,88	MUA
MACD (12,26)	7,34	MUA

CHỈ BÁO DAO ĐỘNG

MFI (14)	69,74	MUA
RSI (14)	58,65	MUA

Tổng quan:

VN-Index đang vận động trong xu hướng tăng ngắn và trung hạn khi đóng cửa nằm trên toàn bộ nhóm đường SMA (20,50,100,200). Trong đó, chỉ báo SMA (20) đại diện cho xu hướng ngắn hạn và SMA (50,100,200) đại diện cho xu hướng trung hạn đều là tăng giá.

Nhận định:

Trong tuần giao dịch từ 01-05/12, chỉ số VN-Index được kỳ vọng sẽ breakout ngưỡng kháng cự 1.700 điểm.

Tuy nhiên, tâm lý thận trọng có thể được đẩy lên cao khi thanh khoản vẫn duy trì dưới mức trung bình 20 phiên và dòng tiền tiếp tục luân chuyển giữa các nhóm ngành.

Chuyên viên Phân tích

Mai Trung Nghĩa

Email: nghiamt@vikkibanks.vn



DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG



(Mô phỏng)

Tích cực

Kịch bản Tích cực: Tiếp tục kiểm nghiệm kháng cự 1.700 điểm. Sự đồng thuận của dòng tiền giúp VN-Index breakout thành công ngưỡng kháng cự trên. Đồng thời, hướng lên test lại đỉnh cũ tháng 10/2025 tương đương vùng 1.780-1.800 điểm.

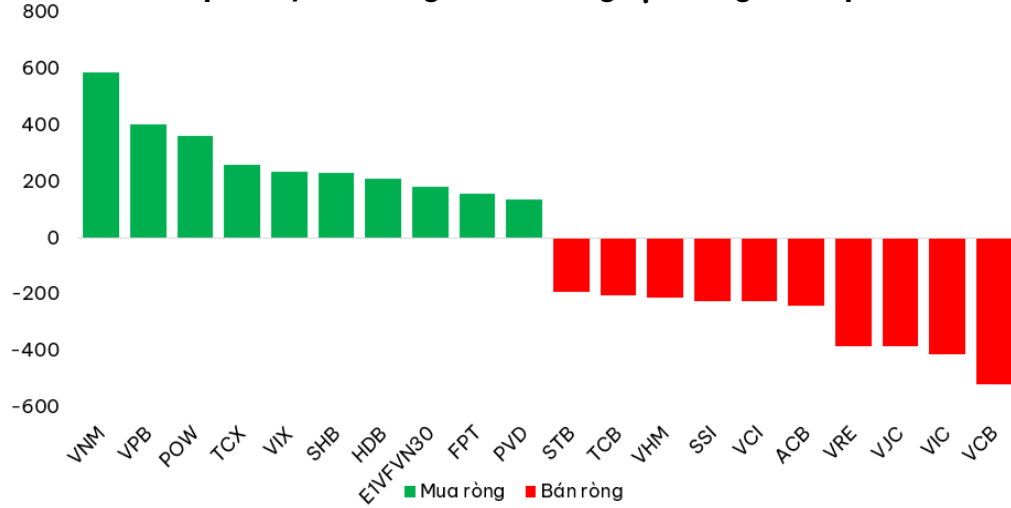


Thận trọng

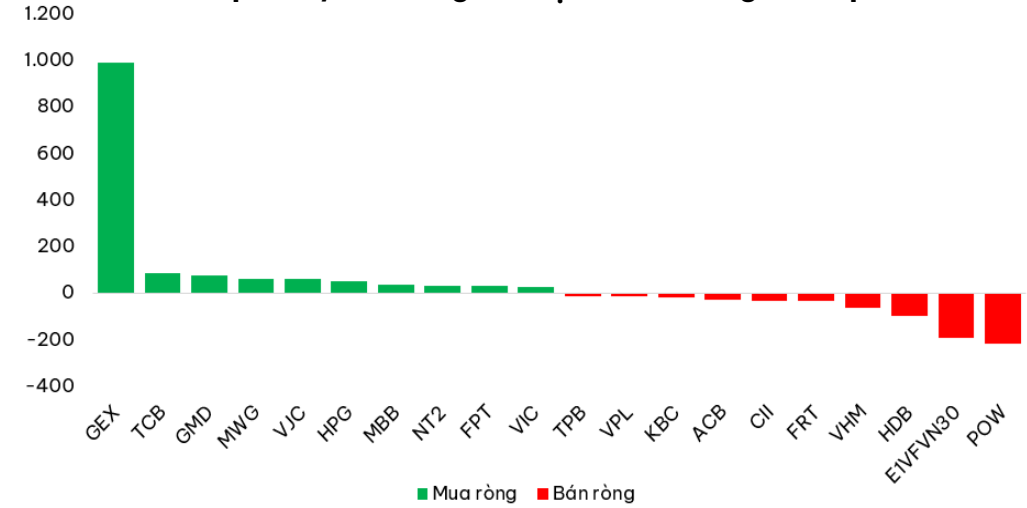
Kịch bản Thận trọng: VN-Index thất bại trong quá trình chinh phục kháng cự ngắn hạn. Đồng thời, áp lực bán gia tăng khiến điểm số thị trường sụt giảm và vận động hướng về biên dưới vùng 1.600-1.625 điểm, đóng vai trò là ngưỡng hỗ trợ quan trọng trong ngắn hạn.

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

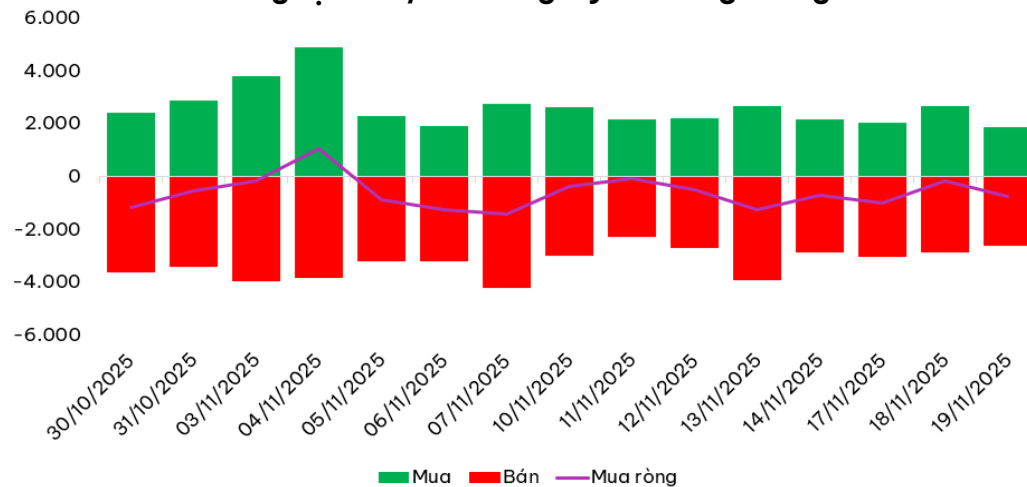
(Tỷ đồng) **Top Mua/Bán ròng của khối ngoại trong tuần qua**



(Tỷ đồng) **Top Mua/Bán ròng của tự doanh trong tuần qua**



(Tỷ đồng) **Khối ngoại Mua/Bán ròng lũy kế trong tháng**



- Giá trị mua ròng của khối ngoại trong tuần qua đạt 3.853,36 tỷ đồng trong khi xu hướng bán ròng tiếp tục được duy trì với tổng giá trị bán ròng đạt 4.592,82 tỷ đồng.
- Giá trị mua ròng của tự doanh đạt 1.896,91 tỷ, giá trị bán ròng đạt 940,77 tỷ đồng.
- Trong đó, các mã cổ phiếu như FPT, MSN và GAS được tự doanh và khối ngoại ưa thích trong giai đoạn tuần qua.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 49-2025

Thứ Hai, 01 Tháng Mười Hai 2025

CƠ CẤU DÒNG TIỀN NGÀNH

Ngành	28/11/2025	27/11/2025	26/11/2025	25/11/2025	24/11/2025	21/11/2025
Năng lượng	3,73%	2,90%	1,96%	2,80%	2,07%	3,09%
Nguyên vật liệu	6,86%	5,48%	5,14%	6,89%	6,67%	8,25%
Công nghiệp	15,04%	15,86%	16,64%	13,74%	11,49%	10,60%
Tiêu dùng không thiết yếu	4,44%	4,36%	3,96%	3,43%	4,04%	5,57%
Tiêu dùng thiết yếu	9,44%	6,69%	5,26%	8,68%	9,60%	6,63%
Chăm sóc sức khỏe	0,25%	0,57%	0,34%	0,18%	0,20%	0,21%
Tài chính	35,61%	42,76%	44,04%	41,04%	35,61%	41,21%
Công nghệ thông tin	3,10%	2,61%	2,78%	1,99%	3,16%	4,06%
Dịch vụ truyền thông	0,50%	0,41%	0,38%	0,75%	0,65%	0,77%
Tiện ích	1,94%	1,68%	1,34%	1,43%	2,16%	1,52%
Bất động sản	19,09%	16,66%	18,14%	19,07%	24,37%	18,08%

Nguồn: Vietstock, VikkiBankS Research tổng hợp

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 49-2025

Thứ Hai, 01 Tháng Mười Hai 2025

HIỆU SUẤT NGÀNH

Ngành	Hôm nay	1 tuần	1 tháng	6 tháng	Từ đầu năm	1 năm
Năng lượng	0,34%	-1,50%	2,05%	22,22%	-1,91%	16,00%
Nguyên vật liệu	-0,96%	-1,56%	0,57%	11,74%	11,94%	16,35%
Công nghiệp	-0,67%	0,52%	0,69%	16,18%	29,86%	38,58%
Tiêu dùng không thiết yếu	1,99%	9,41%	6,04%	14,52%	32,05%	35,36%
Tiêu dùng thiết yếu	-0,02%	0,21%	10,95%	24,73%	14,40%	27,12%
Chăm sóc sức khỏe	-0,12%	0,31%	0,13%	6,38%	7,23%	13,95%
Tài chính	-0,55%	-1,15%	-1,51%	19,87%	23,65%	27,65%
Công nghệ thông tin	-2,21%	-1,61%	-0,22%	-3,19%	-24,63%	-17,10%
Dịch vụ truyền thông	-1,09%	-4,57%	-3,30%	-7,74%	-26,61%	-18,34%
Tiện ích	0,02%	0,16%	2,96%	5,23%	6,51%	7,55%
Bất động sản	2,41%	7,37%	8,23%	75,15%	152,13%	151,90%

Nguồn: Vietstock, VikkiBankS Research tổng hợp

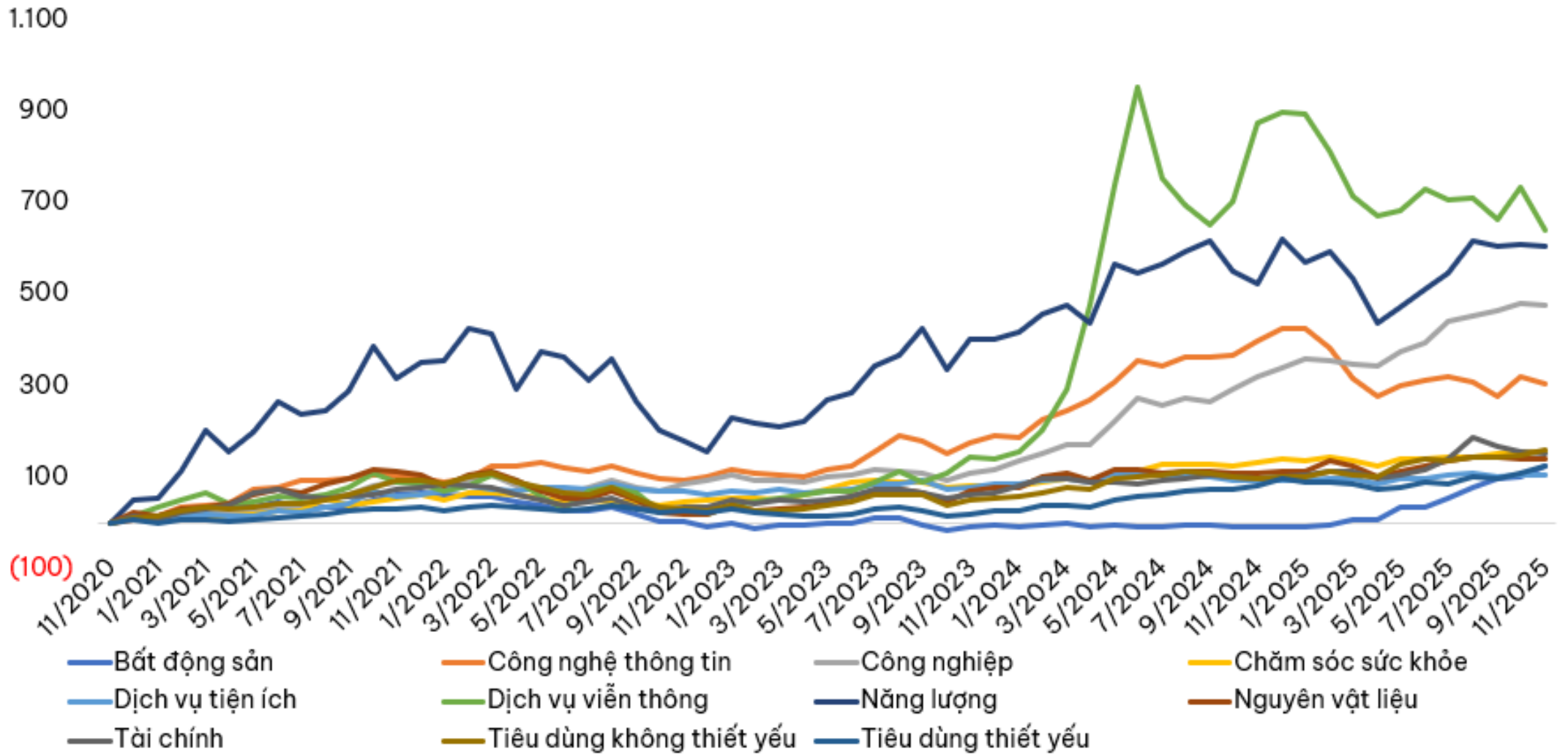




CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 49-2025

Thứ Hai, 01 Tháng Mười Hai 2025

HIỆU SUẤT NGÀNH 5 NĂM GẦN NHẤT



Nguồn: Vietstock, VikkiBankS Research tổng hợp

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 49-2025

Thứ Hai, 01 Tháng Mười Hai 2025

DANH MỤC THEO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Vùng mua	Mục tiêu	Cắt lỗ	Giá bán	Tỷ suất sinh lời	Trạng thái
FRT	26/11/2025	~141,500	~152,000	<130,000		+3.88%	Nắm giữ
HHV	14/11/2025	~13,500	~14,500	<13,000	14,300	+5.93%	Chốt lãi (1/2 vị thế)
HPG	11/11/2025	~26,500	~28,000	<24,500		+0.18%	Nắm giữ
VNM	7/11/2025	~58,200	~61,200	<55,000	63,200	+8.59%	Chốt lãi
MSN	6/11/2025	~77,000	~94,000	<74,000	79,000	+2.60%	Chốt lãi
IJC	5/11/2025	~12,300	~14,500	<11,000	12,400	+0.81%	Chốt lãi
DGW	31/10/2025	~41,000	~50,000	<37,500	44,000	+7.32%	Chốt lãi (1/2 vị thế)
MWG	28/10/2025	~81,000	~110,000	~73,000		-1.35%	Nắm giữ

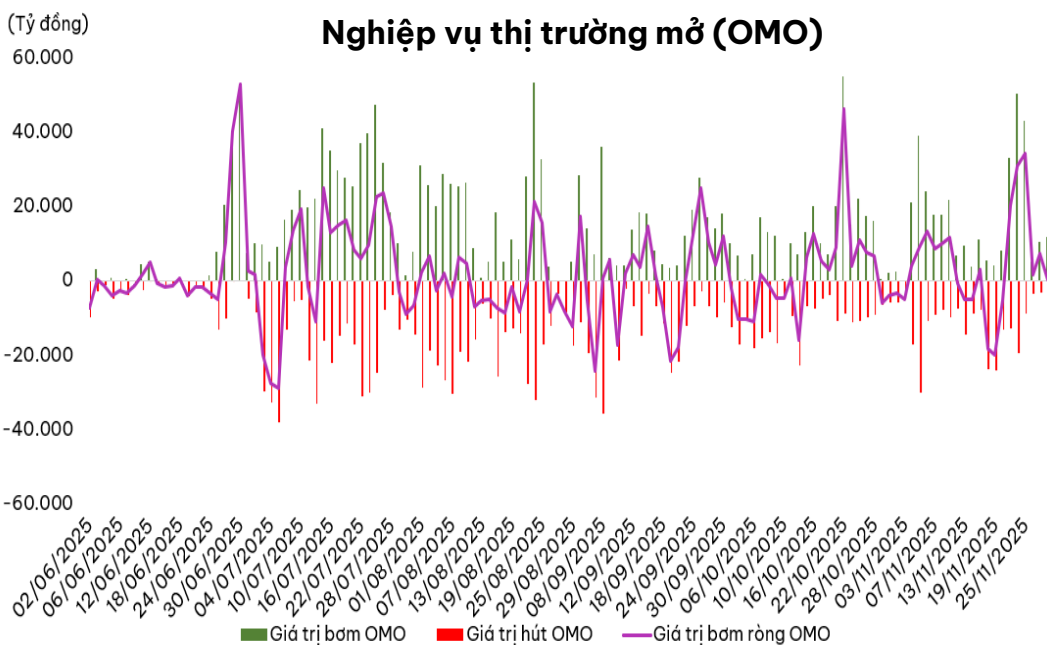


DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 11.2025 (*):

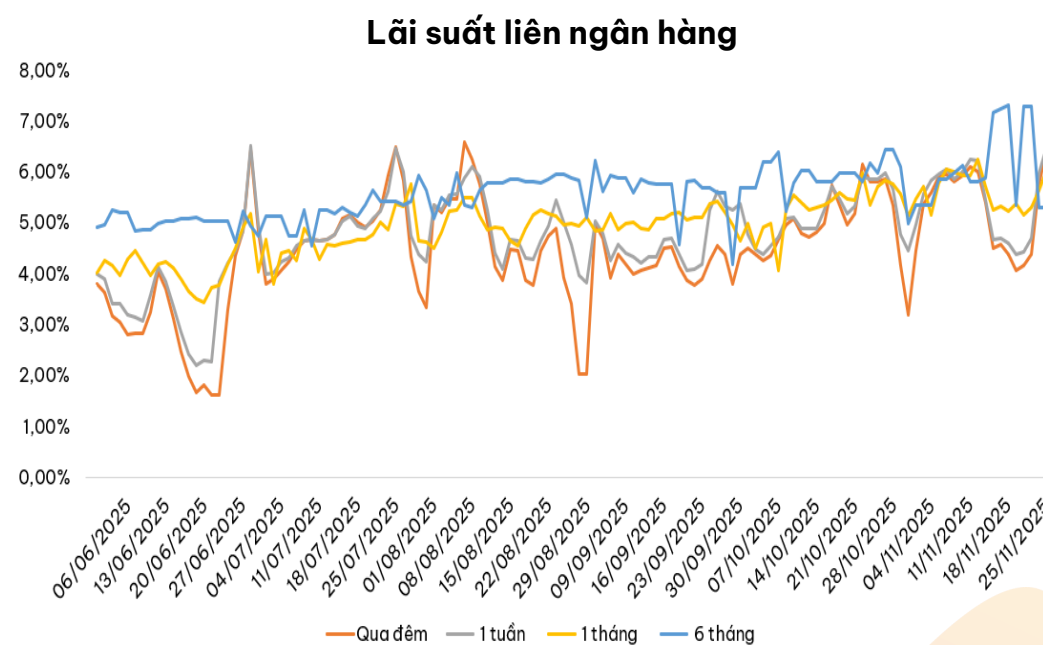
Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
MWG	Tháng 9, Doanh thu tổng +16% YoY, trong đó chuỗi TGDĐ&ĐMX +21% YoY, BHX +13% YoY, tăng trưởng cao được dẫn dắt bởi chuỗi TGDĐ&ĐMX. Lũy kế 9T, doanh thu tổng +14% YoY, TGDĐ&ĐMX +15% YoY, BHX +14% YoY. Quý 3, Doanh thu +17% YoY, LNST cổ đông cty mẹ +121% YoY. Nhìn chung, chuỗi TGDĐ&ĐMX tiếp tục hoạt động hiệu quả nhờ giảm chi phí, trong khi vẫn tăng trưởng doanh thu, dù là mùa vụ thấp điểm trong năm. BHX mở mới 520 cửa hàng kể từ đầu năm.	07/11/2025	76.500	87.500	73.000	14,4%
CTG	Thu nhập lãi thuần Q3 tăng 10,3% YoY, lũy kế 9T tăng 5,2% YoY, được đóng góp bởi tăng trưởng tín dụng 15,6% tại thời điểm cuối Q3 so với đầu năm (YTD), cao hơn so với mức bình quân ngành 13%. Tiền gửi tăng 10,5% so với đầu năm, CASA Q3 25,1% (Q2.2025: 24,9% và Q3.2024: 23%). Tỷ lệ nợ xấu Q3 giảm còn 1,09% (Q2.2025: 1,31%, Q3.2024: 1,45%). Tỷ lệ bao nợ xấu cuối Q3 đạt 176% so với Q2: 135%. Lợi nhuận sau thuế quý 3 tăng 51%, trích lập dự phòng Q3 giảm 36,7% YoY.	07/11/2025	49.000	54.500	47.000	11,2%
HPG	Quý 3, doanh thu 36,4 nghìn tỷ (+1,4% QoQ và +7,2% YoY). LNST hợp nhất đạt 4 nghìn tỷ đồng, LNST thuộc về cổ đông cty mẹ đạt 3.988 tỷ đồng (-6.3% QoQ và +31,9% YoY). Sản lượng tiêu thụ Thép xây dựng 1.06 triệu tấn (-17% QoQ; -3% YoY), thép HRC đạt 1,27 triệu tấn (+8% QoQ, +71% YoY), Ống thép đạt 225 nghìn tấn (+4% QoQ, +22% YoY) và tôn mạ đạt 120 nghìn tấn (+9% QoQ, -2% YoY). Thép xây dựng tiêu thụ chậm trong quý 3 do yếu tố mùa vụ thấp điểm, trong khi thép HRC tăng trưởng mạnh được đóng góp bởi nhà máy Dung Quất 2, và giai đoạn 1 bắt đầu ghi nhận trên báo cáo KQKD.	07/11/2025	26.050	28.500	25.000	9,4%
HHV	Q3, Doanh thu BOT tăng 18% YoY, chiếm 61% tổng doanh thu. Doanh thu xây lắp tăng 14,1% YoY, chiếm 34,3% tổng DT. Lưu lượng xe qua các trạm thu phí tăng 5,2% trong Q3. LNST thuộc về cổ đông cty mẹ tăng 24% YoY.	07/11/2025	13.900	15.300	13.300	10,1%
VPB	Thu nhập lãi thuần hợp nhất tăng 15,5% YoY, tăng trưởng tín dụng ngân hàng mẹ đạt 29% so với đầu năm. CASA ở mức 14,3% ổn định. Tỷ lệ nợ xấu hợp nhất Q3 đạt 3,51% (Q2.2025: 3,97% và Q3.2024: 4,8%). Bao nợ xấu 55,1% (Q2: 52,2%).	07/11/2025	27.500	30.500	26.200	10,9%
MSN	Q3, LNST thuộc về cổ đông cty mẹ đạt tăng 72% YoY và lũy kế 9T tăng 101% YoY. Đóng góp tăng trưởng doanh thu quý 3 từ chuỗi Winmart +23% YoY, chuỗi Phúc Long +21% YoY, Masan Meat life +23% YoY, bù đắp cho mảng tiêu dùng Masan Consumer (MCH) giảm 6%. MCH chuyển từ Upcom lên Hose dự kiến vào tháng 12 hoặc đầu năm 2026.	07/11/2025	76.800	86.500	73.000	12,6%
DCM	LNST hợp nhất Q3 đạt 328 tỷ đồng, gấp 2,7 lần YoY, nhưng giảm so với quý 2 chủ yếu do tính mùa vụ. Sản lượng Urê Q3 giảm 2% YoY, được bù đắp bởi giá bán tăng 14% YoY. Doanh thu +13,4% YoY, lãi gộp +75% YoY nhờ giá khí giảm 10% YoY	07/11/2025	34.200	37.800	32.700	10,5%

(*) Danh mục tháng 11 so với tháng 10, chúng tôi loại PVD, SSI, HCM, thêm mới HHV, VPB, MSN, giữ lại MWG, CTG, HPG, DCM. Chúng tôi loại SSI và HCM khi giá cổ phiếu chạm mức cắt lỗ trong khi PVD đã vượt giá mục tiêu. Trong tháng 10, thị trường chứng khoán cho thấy sự giằng co, nếu như đầu tháng là những kỳ vọng về việc nâng hạng và chỉ số nhanh chóng vượt 1.700 điểm, thì thanh khoản thấp sau đó đã đẩy chỉ số giảm về 1.600 điểm, thanh khoản thấp dẫn đến chỉ số giằng co liên tục trong tháng với biên độ rộng 1.600-1.700 điểm, đây cũng là điều chúng tôi đề cập ở Cập nhật Danh mục tháng trước ([Link](#)). Thanh khoản thấp, nhóm ngành chứng khoán chịu tác động giảm mạnh nhất, những cổ phiếu như SSI, HCM của Danh mục tháng trước đã giảm mạnh, dù kết quả kinh doanh quý 3 là tích cực. Chúng tôi cũng nhận thấy áp lực chốt lời trên diện rộng của thị trường sau mùa công bố báo cáo kết quả quý 3. Danh mục tháng 11 đã được điều chỉnh, MWG tiếp tục được giữ lại khi đây là cổ phiếu ưa thích và nằm trong Danh mục kể từ đầu tháng 5 đến nay, nhu cầu mua sắm quý 4 và hoạt động mua cổ phiếu quỹ của MWG là những chất xúc tác trong ngắn hạn, MWG cho thấy kết quả tăng trưởng cao cùng vận hành hiệu quả ở các chuỗi cửa hàng. CTG được giữ khi đây là ngân hàng chúng tôi ưa thích, tăng trưởng lợi nhuận quý 3 mạnh mẽ, đi cùng với chất lượng tài sản cải thiện, ước tính quý 4 CTG trích lập dự phòng 5-6 nghìn tỷ (kế hoạch cả năm 20-25 nghìn tỷ), điều này sẽ đẩy CTG dẫn đầu lợi nhuận ngành ngân hàng. VPB được thêm mới, khi tăng trưởng tín dụng mạnh trong quý 3, chất lượng tài sản ổn định, sự kiện IPO cty con là VPBankS trong quý 4, tăng trưởng bán lẻ tiêu dùng cuối năm, và giá cổ phiếu giảm mạnh từ 39 về 27.5 làm cho định giá VPB trở nên hấp dẫn hơn. Chúng tôi cũng có ưa thích MBB nhưng không đưa vào Danh mục, sự kỳ vọng cho MBB nhiều hơn ở 2026 khi 2025 MBB tăng cường trích lập và xử lý tài sản xấu. HPG với kỳ vọng tăng trưởng mạnh hơn trong quý 4 khi nhu cầu xây dựng và hoạt động kiến thiết trở lại sau mùa mưa bão thiệt hại trên diện rộng, và việc Trung Quốc cắt giảm sản lượng thông qua để án hoán đổi công suất được kỳ vọng giúp cải thiện giá thép. MSN thuộc ngành bán lẻ với hầu hết các mảng tăng trưởng trong quý 3, trong khi sự thay đổi trong chính sách thuế đối với hộ kinh doanh dẫn đến gián đoạn trong kênh phân phối truyền thống của MCH (Masan Consumer Holding), điều này dẫn đến MSN cần thời gian để sắp xếp chuỗi phân phối trở lại, sự cải thiện đã có ở quý 3 và kỳ vọng quý 4 rõ ràng hơn, bên cạnh sự kiện MCH niêm yết HOSE. Với DCM, chúng tôi kỳ vọng việc Trung Quốc tạm ngừng xuất khẩu từ 15/10 và nhu cầu quý 4 trong nước cho vụ Đông Xuân sẽ giúp giá phân bón cải thiện. Với HHV, cao tốc Bắc Giang Lạng Sơn được nối thẳng đến cửa khẩu Hữu Nghị giúp tăng lưu lượng tuyến này và HHV tăng tỉ lệ lợi ích ở các tuyến cao tốc khác, điều này giúp thúc đẩy lợi nhuận, và tăng trưởng đầu tư công cả nước vẫn duy trì mức cao. Xem thêm bình luận kinh tế tháng 10-Bản tin ngày 06/11/2025([Link](#)). Vnindex giằng co trong tháng 10 do trống thông tin, chúng tôi cho rằng mùa mưa bão sẽ sớm kết thúc và kỳ vọng Quốc hội với nhiều chính sách và tính thống nhất cao sẽ là sự nối dài cho câu chuyện tăng trưởng kinh tế đất nước. Vnindex có khả năng test lại đỉnh cũ vùng 1.550 trong kịch bản xấu, kỳ vọng nhịp hồi phục từ 1.550 hoặc tốt hơn là 1.600 điểm.

NGHIỆP VỤ THỊ TRƯỜNG MỞ & LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG



Nguồn: SBV, VikkiBankS Research tổng hợp

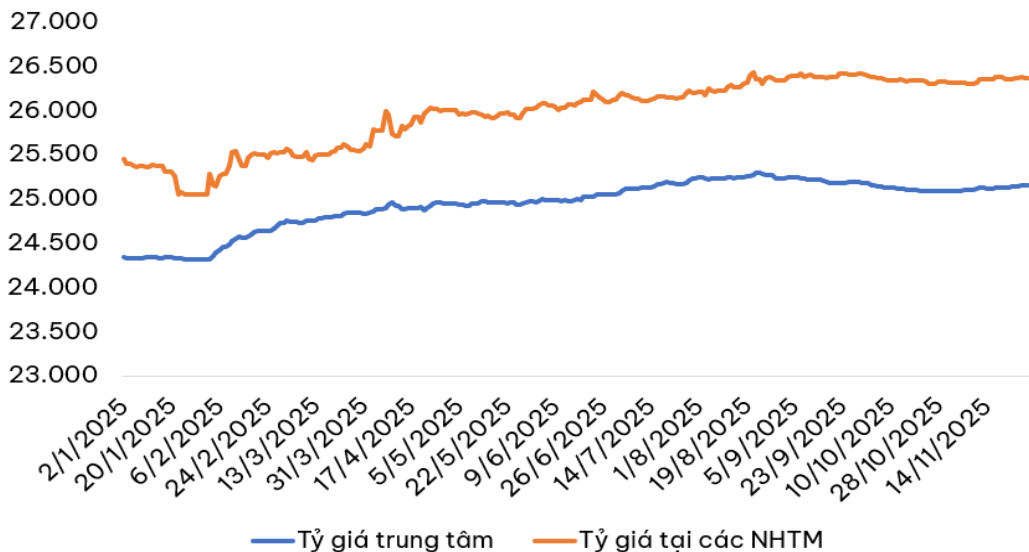


Nguồn: SBV, VikkiBankS Research tổng hợp

- Trong tuần 24 - 28/11, NHNN quay lại bơm ròng hơn 73,9 nghìn tỷ đồng. Cụ thể, có hơn 120,6 nghìn tỷ trúng thầu trên kênh OMO với kỳ hạn từ 7 - 91 ngày và lãi suất 4%. Cùng với đó, khối lượng đáo hạn trên kênh cho vay cầm cố giấy tờ có giá trong kỳ đạt hơn 46,7 nghìn tỷ đồng.
- Mặt bằng lãi suất liên NH nhìn chung đã hạ nhiệt về cuối tuần, song hiện vẫn duy trì ở mức cao. Cụ thể, lãi suất liên NH kỳ hạn qua đêm từ mức 4,38% ở cuối tuần trước đã bật tăng lên mức 6,44% vào ngày 25/11, trước khi giảm về mức 5,74% theo số liệu mới nhất được cập nhật. Các kỳ hạn từ 1 tuần - 1 tháng dao động trong khoảng 5,8% - 6,5%. Trái ngược lại, lãi suất kỳ hạn 6 tháng giữ ổn định, hiện đang ở mức 5,3%.

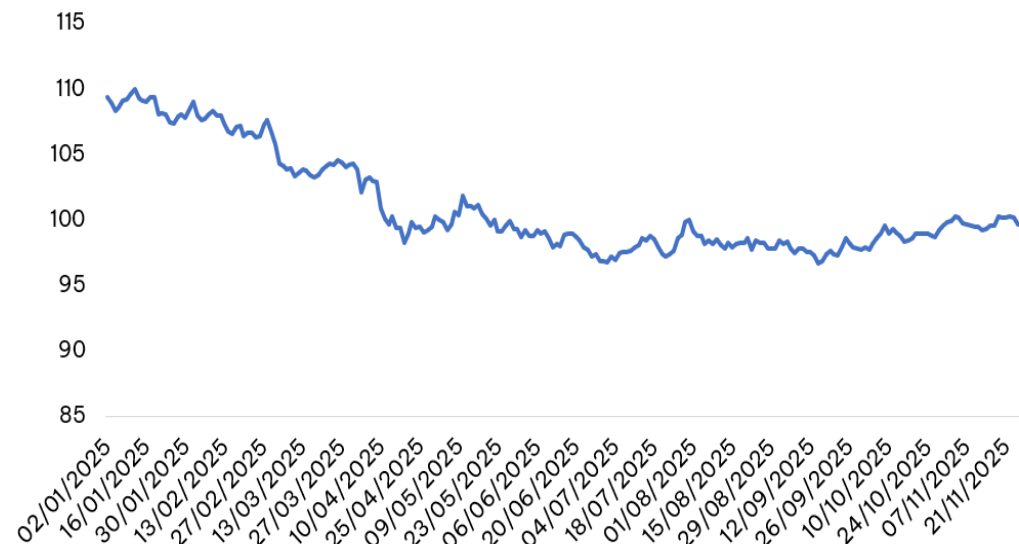
THỊ TRƯỜNG NGOẠI HỐI

Tỷ giá USD/VND



Nguồn: SBV, VikkiBankS Research tổng hợp

Chỉ số Dollar (DXY)



Nguồn: Investing, VikkiBankS Research tổng hợp

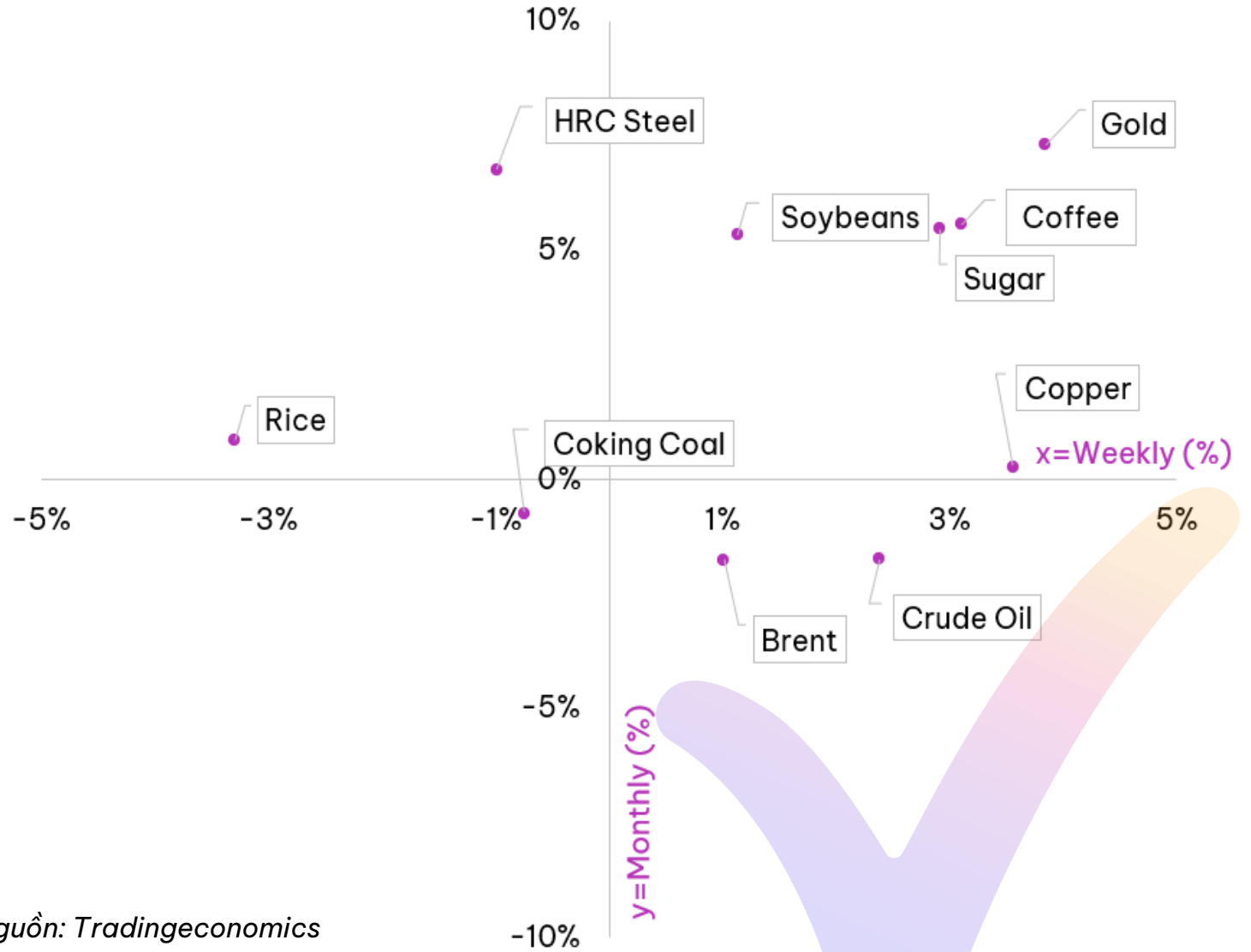
- Trong nước, tỷ giá trung tâm cũng nhích tăng nhẹ, lên mức 25.155 VND/USD (+3,34% so với đầu năm). Ở chiều ngược lại, tỷ giá trên thị trường tự do tiếp tục hạ nhiệt về mức 27.600 VND/USD (+7,76% so với đầu năm).
- Chỉ số DXY giảm xuống 99,46 điểm vào cuối tuần qua, khi thị trường gần như đã dự đoán trên 70% khả năng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) sẽ bắt đầu hạ lãi suất vào tháng 12, sau các tín hiệu lạm phát giảm, tiêu dùng chậm lại và thị trường lao động suy giảm đà tăng. Điều này mở ra khả năng đồng bạc xanh bước vào chu kỳ suy yếu mới. Nếu FED khởi động chu kỳ cắt giảm lãi suất, năm 2026 có thể chứng kiến môi trường tài chính mềm hơn, USD giảm sức mạnh và dòng vốn chảy mạnh vào các thị trường mới nổi, nhưng chỉ cần tín hiệu cứng rắn từ FED, xu hướng có thể đảo chiều nhanh chóng.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 49-2025

Thứ Hai, 01 Tháng Mười Hai 2025

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Name	Price	YoY
Crude Oil (USD/bbl)	59,44	-13,39%
Brent (USD/bbl)	63,19	-12,70%
Coking Coal (USD/t)	197,50	-5,28%
Gold (USD/t.oz)	4.217,81	58,70%
Silver (USD/t.oz)	56,41	84,28%
Copper (USD/lbs)	5,19	27,04%
HRC Steel (USD/t)	904,00	29,14%
Sugar (USD/lbs)	15,21	-27,92%
Soybeans (USD/bu)	1.137,75	14,98%
Coffee (USD/lbs)	412,40	27,67%
Rice (USD/cwt)	10,10	-33,62%

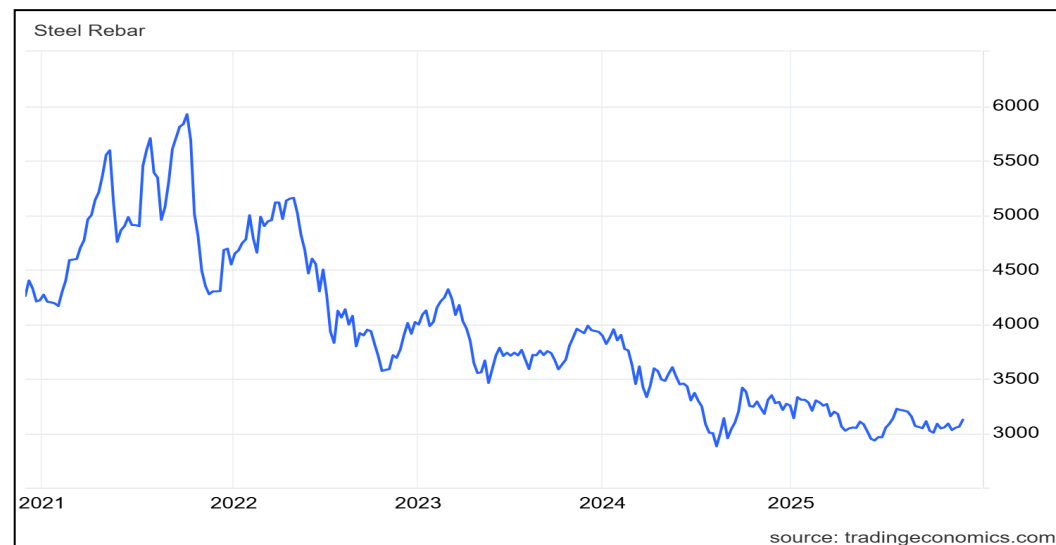
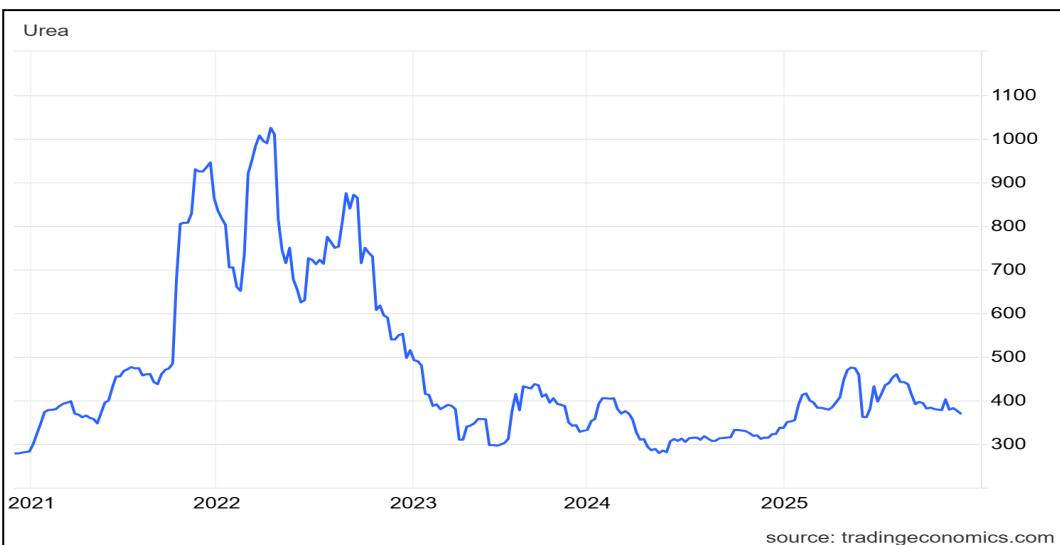


Nguồn: Tradingeconomics

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 49-2025

Thứ Hai, 01 Tháng Mười Hai 2025

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA



TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

HỆ THỐNG CHI NHÁNH

• Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 - 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

• Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

• Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.